BÀI TẬP VỀ NHÀ: BUỔI 5

| **Bộ môn:** Coding | **Năm môn:** Web Developer - Basic |
| --- | --- |
| **Độ tuổi học viên:** 13 - 17 Tuổi | **Thời lượng:** 120 phút |

# TRẮC NGHIỆM

| **CÂU HỎI 1:** | Thuộc tính nào trong CSS dùng để xác định kiểu hiển thị của một phần tử trên trang web? |
| --- | --- |
| A. | Flexbox |
| B. | Media Queries |
| C. | Display |
| D. | Grid |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 2:** | Giá trị nào của thuộc tính display sẽ khiến một phần tử hiển thị như một khối và chiếm toàn bộ chiều rộng của container? |
| A. | inline |
| B. | inline-block |
| C. | block |
| D. | none |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 3:** | Responsive Web Design (RWD) là gì? |
| A. | Một phương pháp thiết kế web chỉ dành cho máy tính để bàn. |
| B. | Một phương pháp thiết kế web chỉ dành cho điện thoại di động. |
| C. | Một phương pháp thiết kế web giúp trang web hiển thị tốt trên mọi thiết bị. |
| D. | Một phương pháp thiết kế web không cần quan tâm đến kích thước màn hình. |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 4:** | Media Queries được sử dụng để làm gì trong CSS? |
| A. | Định dạng nội dung của trang web. |
| B. | Xác định kiểu hiển thị của phần tử. |
| C. | Áp dụng các style khác nhau dựa trên các đặc điểm của thiết bị truy cập. |
| D. | Tạo bố cục dạng lưới cho trang web. |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 5:** | Thuộc tính nào trong Flexbox xác định cách sắp xếp các phần tử con theo chiều dọc trong container Flexbox? |
| A. | align-items |
| B. | justify-content |
| C. | flex-direction |
| D. | align-content |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 6:** | Breakpoint là gì trong Responsive Web Design? |
| A. | Điểm giới hạn mà tại đó trang web sẽ tự động điều chỉnh bố cục để phù hợp với kích thước màn hình mới. |
| B. | Điểm giới hạn mà tại đó trang web sẽ không hiển thị nội dung. |
| C. | Điểm giới hạn mà tại đó trang web sẽ bắt đầu cuộn trang. |
| D. | Điểm giới hạn mà tại đó trang web sẽ tự động chuyển đổi giữa chế độ light và dark mode. |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 7:** | Flex-grow là thuộc tính trong Flexbox để làm gì? |
| A. | Xác định mức độ co lại của phần tử con. |
| B. | Xác định mức độ co giãn của phần tử con. |
| C. | Xác định kích thước ban đầu của phần tử con. |
| D. | Xác định thứ tự sắp xếp của phần tử con. |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 8:** | Đặc điểm nào dưới đây không phải là ưu điểm của mô hình layout Flexbox? |
| A. | Linh hoạt trong sắp xếp các phần tử con. |
| B. | Dễ sử dụng và hỗ trợ đa trình duyệt. |
| C. | Không cần thiết lập breakpoint cho Responsive Web Design. |
| D. | Tạo bố cục responsive cho mọi kích thước màn hình. |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 9:** | Flex-direction trong Flexbox có bao nhiêu giá trị để xác định hướng sắp xếp của các phần tử con? |
| A. | 2 |
| B. | 3 |
| C. | 4 |
| D. | 5 |
| Đáp án đúng là: | |
| **CÂU HỎI 10:** | Phát biểu nào sau đây không đúng về Responsive Web Design? |
| A. | RWD giúp trang web hiển thị và hoạt động tốt trên mọi thiết bị. |
| B. | RWD cải thiện trải nghiệm người dùng trên mọi thiết bị. |
| C. | RWD chỉ cần sử dụng một breakpoint duy nhất cho mọi trang web. |
| D. | RWD tăng cường SEO cho trang ư |
| Đáp án đúng là: | |

# THỰC HÀNH

| **ĐỀ BÀI 1:** | Xây dựng trang web bán hàng với những card sản phẩm được căn chỉnh bằng flexbox |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN:** | * Sử dụng flexbox kết hợp với thuộc tính flex wrap để xây dựng grid sản phẩm |

# 

| **ĐỀ BÀI 2:** | Xây dựng navbar hoàn chỉnh, căn lề tối ưu với flexbox |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN:** | * Sử dụng các thuộc tính justify-content, align-items |
|  |  |